

Bản án số: 103/2017/HSST
Ngày 21/11/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI – TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nguyên Thoại

2. Ông Phạm Huy Cẩm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2017 tại Nhà văn hóa phường Bắc Cường, tổ 8, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2017/HSST ngày 17/10/2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn C – sinh năm 1977 tại Lào Cai;

Bị cáo không rõ ngày, tháng sinh;

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ

Nơi ĐKNKTT: Tổ 29, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thôn L, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Con ông Phạm Văn T– sinh năm 1939 con bà Phạm Thị P - sinh năm 1940. Hiện trú tại: Tổ 29, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ: Trịnh Lệ T – sinh năm 1980 (đã ly hôn)

Bị cáo có 01 con sinh năm 2000. Hiện trú tại: Tổ 29, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/7/2017 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 9h45 ngày 26/7/2017 tổ công tác phòng ma túy công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ 18, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai phát hiện Phạm Văn C đi xe máy BKS 24Y1-124.60 có biểu

hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đưa Phạm Văn C về trụ sở, quá trình điều tra Cường đã tự giác lấy từ túi quần bên phải 01 túi nilon bên trong có chứa 10 gói giấy chứa chất bột khô màu trắng và lấy bên trong túi quần bên trái 05 gói giấy bên trong có chứa chất bột khô vón cục màu trắng. Tang vật thu giữ gồm 15 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô, vón cục màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy BKS 24Y1-124.60; 01 điện thoại di động Oppo; 01 điện thoại màu đen; 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn C; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lục Thị L. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng trước sự chứng kiến của anh Ngô Việt D, ĐKHKTT tổ 15, phường C, thành phố L.

Ngày 26/7/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định ma túy số 88 đối với vật chứng đã thu giữ của Phạm Văn C. Tại biên bản mở niêm phong và trích mẫu giám định ngày 26/7/2017 xác định 10 gói chất bột khô vón cục màu trắng có trọng lượng 0,55 gam; 05 gói bột khô vón cục màu trắng có trọng lượng 0,29 gam. Tiến hành trích mẫu giám định, số còn lại tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trưng cầu. Tại kết luận giám định số 164/GĐMT ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,55 gam và 0,29 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là Heroine.

Cáo trạng số: 98/KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đó truy tố Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong đúng quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong bì thư đựng 0,44 gam Heroine và 0,21gam heroine; Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe; Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing B310 màu đen (đã qua sử dụng) để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn C khai nhận: Do bản thân bị nghiện ma túy nên ngày 12/7/2017 Cường mượn xe máy của chị Lục Thị L trú tại bản M, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai để làm phương tiện đi lại. Khoảng 7 giờ sáng

ngày 26/7/2017 bị cáo điều khiển xe máy đi đến khu vực xã Cốc San, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mua của một người nam giới không quen biết 16 gói ma túy với giá 600.000đ. Sau khi mua ma túy, bị cáo sử dụng tại chỗ 01 gói, còn 15 gói bị cáo cất 10 gói vào túi quần bên phải, 05 gói vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy đi về khu vực làng Đen, Xã Đồng Tuyển, Tp Lào Cai. Khoảng 9h 45 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe đi đến khu vực tổ 18, phường Cốc Lếu thì bị kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp kết quả giám định về chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đó có đủ cơ sở để kết luận: Phạm Văn C đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,55 gam heroine và 0,29 gam heroine, tổng cộng 0,84gam heroine và bị bắt quả tang vào ngày 26/7/2017. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Theo khoản 1 điều 194 BLHS 1999 quy định “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích để vận chuyển, mua bán, sản xuất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một đến năm năm: a)...; b)...c) Heroine, cocain.... có khối lượng từ 0,1gam đến 5gam. Như vậy các quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015 đây là điều khoản có lợi cho bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay đã được xóa án tích. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và đã đi cai nghiện ma túy ở trung tâm chữa bệnh- giáo dục – lao động xã hội thành phố Lào Cai năm 2005. Nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà tiếp tục nghiện ma túy, vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có điều kiện để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Xong Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Mẹ đẻ bị cáo bà Phạm Thị H năm 2000 được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về nguồn gốc số heroine: Bị cáo khai nhận mua của người nam giới không quen biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã Cốc San, huyện Bát Xát. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào chứng minh làm rõ người nam giới đó bán ma túy cho bị cáo nên không xác định được đối tượng để xử lý trong vụ án này.

Về vật chứng: 01 bì thư tái niêm phong bên trong đựng 0,44 gam và 0,21 gam heroine đã được niêm phong hoàn lại sau khi trích mẫu giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing B310 màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, do vậy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn C, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 24Y1-124.60 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lục Thị L, quá trình điều tra xét thấy đây là tài sản riêng của chị L, chị L không biết việc Phạm Văn C mượn xe máy để làm phương tiện đi mua ma túy. Do vậy cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Luyện chiếc xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 26/7/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong đúng quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong bì thư có gói số 1: 0,44 gam; gói số 2: 0,21 gam chất bột khô màu trắng, vón cục được cho vào các túi nilon đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong giấy gói cũ. Trên mặt của bì niêm phong mới có ghi “vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Phạm Văn C có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 26/7/2017 tại tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai”;

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing B310 màu đen (đã qua sử dụng) để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn C.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- CATP; Bị cáo; trại giam
- THADS TP;
- Sở Tư pháp;
- THA phạt tù;
- Lưu TQĐ; HS.

Nguyễn Thị Lan Phương

